

Số: 30/HD-VKS-VP

Lào Cai, ngày 17 tháng 01 năm 2024

HƯỚNG DẪN Công tác Thống kê và Công nghệ thông tin năm 2024

Thực hiện Chỉ thị số 01/CT-VKSTC ngày 18/12/2023 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao về công tác của ngành Kiểm sát nhân dân năm 2024; Hướng dẫn số 03; 04 ngày 09/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tối cao về công tác Thống kê và Công nghệ thông tin năm 2024. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai hướng dẫn công tác Thống kê và Công nghệ thông tin như sau:

I. CÔNG TÁC THỐNG KÊ

1. Công tác chỉ đạo, lãnh đạo, tổ chức thực hiện

- Tăng cường chất lượng công tác thống kê, nhất là về trách nhiệm về số liệu thống kê của đơn vị mình, kịp thời trong việc nhập thông tin, số liệu, so sánh, đối chiếu số liệu, kiểm tra các báo cáo thống kê; nắm vững các tính năng, sử dụng thành thạo các phần mềm thống kê. Thực hiện nghiêm túc Chế độ báo cáo thống kê thực hành quyền công tố, kiểm sát các hoạt động tư pháp và vi phạm pháp luật trong hoạt động tư pháp ban hành theo Quyết định số 560/QĐ-VKSTC ngày 13/11/2019 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao.

- Thực hiện đầy đủ thống nhất Chế độ báo cáo thống kê ban hành theo quy định của Viện trưởng VKSND tối cao. Trọng tâm là báo cáo thống kê 6 tháng, 12 tháng năm 2023; báo cáo thống kê phục vụ xây dựng báo cáo của Viện trưởng VKSND tối cao tại các kỳ họp của Quốc hội, báo cáo của Viện trưởng VKSND tỉnh Lào Cai trước Hội đồng nhân dân tỉnh; tổng hợp, cung cấp số liệu gửi Ban chỉ đạo 138 ngành Kiểm sát nhân dân và yêu cầu của địa phương trong việc xây dựng các đề án cải cách tư pháp,...

- Kịp thời cập nhật, quản lý chặt chẽ số liệu, trước khi truyền gửi phải kiểm tra, so sánh, đối chiếu số liệu đảm bảo chính xác, phản ánh đúng tình hình, kết quả công tác của đơn vị. Lưu ý các số liệu thống kê phải thống nhất, khớp với số liệu báo cáo gửi các Phòng nghiệp vụ, Vụ nghiệp vụ và số liệu thống kê đã được cập nhật đầy đủ vào các phần mềm đã triển khai.

- Lãnh đạo phụ trách công tác thống kê của đơn vị thường xuyên quan tâm, chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra định kỳ, đột xuất, đảm bảo tính chính xác, thống nhất về số liệu giữa các biểu mẫu thống kê có liên quan; giữa báo cáo thống kê

và phụ lục thống kê đính kèm; giữa các bộ phận, ngành hữu quan đối với các chỉ tiêu liên quan.

- Tăng cường công tác phối hợp giữa các đơn vị, giữa cấp phòng với Viện kiểm sát cấp huyện và phối hợp giữa cơ quan Viện kiểm sát với các ngành có liên quan (Công an, Tòa án, Thi hành án...) trong ứng dụng công nghệ thông tin để thực hiện việc thu thập, so sánh, đối chiếu, tiếp ký, chia sẻ số liệu, thông tin thống kê được nhanh chóng, kịp thời... hướng tới kết nối liên thông và từng bước thay đổi phương thức làm việc truyền thống sang môi trường làm việc số.

2. Một số yêu cầu cụ thể

Ngoài các yêu cầu chung, khi thực hiện các báo cáo thống kê cần lưu ý một số nội dung cụ thể như sau:

- Đối với các chỉ tiêu không thuộc Chế độ báo cáo thống kê thực hành quyền công tố, kiểm sát hoạt động tư pháp và vi phạm pháp luật trong hoạt động tư pháp ban hành theo Quyết định số 560 cũng như các chỉ tiêu trong Nghị quyết 96, các yêu cầu báo cáo Quốc hội, các chỉ tiêu nghiệp vụ ban hành theo Quyết định số 139/QĐ-VKSTC ngày 29/4/2020 của Viện trưởng VKSNDTC, các đơn vị phải chủ động theo dõi riêng để khi có yêu cầu sẽ thu thập đầy đủ, kịp thời đảm bảo chất lượng và tiến độ thời gian.

- Đối với việc thực hiện Biểu số 30, 32 “Kiểm sát trình tự, thủ tục xem xét, quyết định việc hoãn, miễn chấp hành, giảm thời hạn, tạm đình chỉ hoặc miễn chấp hành phần thời gian áp dụng biện pháp xử lý hành chính còn lại và kiểm sát trình tự, thủ tục xem xét, giải quyết khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với quyết định việc hoãn, kiến nghị, miễn chấp hành, giảm thời hạn, tạm đình chỉ hoặc miễn chấp hành phần thời gian áp dụng biện pháp xử lý hành chính còn lại” được quy định tại khoản 5 Điều 3, Điều 42, 43 Quyết định số 259/QĐ-VKSTC ngày 20/7/2023 của Viện trưởng VKSNDTC về việc ban hành Quy chế công tác kiểm sát việc tạm giữ, tạm giam, thi hành án hình sự. Theo đó, công tác này do Vụ Kiểm sát việc tạm giữ, tạm giam và thi hành án hình sự chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện. **Vì vậy, từ năm 2024 Biểu số 30, 32 Phòng 8 sẽ tổng hợp số liệu và chuyển bộ phận thống kê thuộc Văn phòng tổng hợp để tổng hợp gửi Viện kiểm sát nhân dân tối cao.**

- Đối với những trường hợp CQĐT, VKS đình chỉ không tội, Tòa án các cấp tuyên không phạm tội thì chỉ thống kê những trường hợp không phạm tội hoàn toàn, nghĩa là nếu bị can, bị cáo phạm nhiều tội, nhưng đình chỉ hoặc tuyên một hành vi không tội thì không thống kê. Đồng thời, các đơn vị phải gửi đầy đủ phụ lục không tội về Bộ phận thống kê thuộc Văn phòng tổng hợp.

- Đối với Báo cáo thống kê bắt, tạm giữ, tạm giam và xử lý Tuần: Khi truyền, gửi danh sách những trường hợp người bị tạm giữ, tạm giam chết, các đơn vị phải ghi rõ cơ quan ra quyết định cụ thể đến cấp tỉnh (*Ví dụ: huyện A, tỉnh B*), để thuận lợi cho việc tổng hợp. Đồng thời, các đơn vị cần kiểm tra kỹ nội dung của các Cột 14, 15 và Cột 16 của Biểu mẫu để bảo đảm chính xác số liệu.

- Biểu số 01: Khi thống kê Dòng 57 các đơn vị lưu ý chỉ thống kê số VKS trực tiếp giải quyết, đồng thời từ Dòng 58 đến Dòng 60; Dòng 61 đến Dòng 64 là phân tổ của Dòng 57, nên công thức để kiểm tra là:

Dòng 57 = Dòng 58 + Dòng 59 + Dòng 60 = Dòng 61 + Dòng 62 + Dòng 63 + Dòng 64.

- Biểu số 02: Đối với các bị can CQĐT, VKS đình chỉ do bị can mắc bệnh tâm thần, thì các đơn vị chỉ thống kê vào Dòng 189 và Dòng 313 mà không thống kê vào Dòng 182 và Dòng 306.

- Biểu số 03: Không thống kê số bị cáo Tòa án tuyên không phạm tội do mắc bệnh tâm thần vào Dòng 62.

- Biểu số 04: Biểu thống kê này chỉ thống kê theo kỳ thống kê Tháng. Đối với 01 bị cáo nhưng phạm nhiều tội khác nhau thì thống kê đầy đủ vào các tội danh và hình phạt đã áp dụng đối với từng tội danh. Vì vậy, “Tổng số bị cáo đã xét xử” của Biểu này luôn lớn hơn hoặc bằng “Tổng số bị cáo đã xét xử” của Biểu 10.

- Biểu số 07: Các đơn vị cấp huyện đối chiếu số người tạm giữ, tạm giam, thi hành án hình sự, các vụ, việc thi hành án dân sự, hành chính với Phòng 8 để khớp số liệu.

- Biểu số 10: Khi thống kê các đơn vị cần kiểm tra, đối chiếu bảo đảm sự thống nhất giữa “Số khởi tố mới” của Biểu này với “Số khởi tố mới” tại Biểu số 02.

- Biểu số 10, 11, 12: Kiểm tra kỹ số liệu tại các Cột pháp nhân để bảo đảm số liệu chính xác. Khi thống kê các Biểu số 11, 12 các đơn vị cần so sánh, cộng dồn các tháng để đối chiếu cho chính xác.

- Đối với các Biểu số 13, 14, 16, 17, 19, 20:

+ Đối với các trường hợp ban đầu thụ lý vụ, việc dân sự nhưng trong quá trình giải quyết Tòa án xác định là kinh doanh thương mại, thì các đơn vị thống kê như sau: trừ vào số cũ (hoặc số mới nếu là vụ, việc mới thụ lý) của án dân sự và cộng vào số cũ (hoặc số mới) của án kinh doanh thương mại tương ứng với số vụ, việc Tòa án xác định lại. Việc chuyển từ vụ, việc kinh doanh thương mại sang dân sự cũng thống kê tương tự.

+ Đối với trường hợp ban đầu thụ lý vụ, việc dân sự, kinh doanh lao động, hành chính nhưng trong quá trình giải quyết phát sinh việc tách, nhập vụ án thì các đơn vị thực hiện theo Mục II.5 Phần I của Hướng dẫn Biểu mẫu thống kê ban hành kèm theo Quyết định số 560/QĐ-VKSTC ngày 13/11/2019 của Viện trưởng VKSNDTC về việc ban hành Chế độ báo cáo thống kê thực hành quyền công tố, kiểm sát các hoạt động tư pháp và vi phạm pháp luật trong hoạt động tư pháp để tránh trường hợp số liệu thụ lý chênh lệch bất hợp lý so với Tòa án.

+ Đối với những vụ án vừa có kháng cáo, vừa có kháng nghị; tại phiên tòa VKS rút kháng nghị nhưng Tòa án vẫn xét xử do đương sự không rút kháng cáo thì các đơn vị trừ “Số kháng nghị” tại dòng 43 Biểu số 14, dòng 39 Biểu số 17, dòng 30 Biểu số 20 tương ứng.

- Đối với Biểu số 28:

+ Các trường hợp cơ quan thi hành án chuyên sang số theo dõi riêng: Đối với số việc chưa có điều kiện thi hành án thì các đơn vị trừ vào số cũ.

+ Đối với số “Việc/ Tiền” thi hành án có quyết định thu hồi, hủy quyết định thi hành án là trường hợp cơ quan Thi hành án dân sự đã ra quyết định thu hồi, hủy toàn bộ quyết định thi hành án mà không ra quyết định thi hành án mới, các đơn vị khi thống kê trừ vào số cũ (hoặc số mới nếu là việc/tiền mới thụ lý). Đối với trường hợp sửa quyết định thi hành án, các đơn vị khi thống kê cộng, trừ vào số cũ (hoặc số mới nếu là việc/tiền mới thụ lý) tương ứng với số Việc/ Tiền Cơ quan Thi hành án dân sự xác định lại.

- Biểu số 33 (*Thống kê vi phạm pháp luật trong hoạt động tư pháp*): Các đơn vị chỉ xây dựng Báo cáo thống kê theo Kỳ Tháng (không phải làm Kỳ 6 tháng và 12 tháng), nên về số liệu là chỉ thống kê số liệu phát sinh trong Tháng (*số mới*) mà không thống kê số liệu đã thống kê ở kỳ thống kê trước (*số cũ*).

* Đối với các loại Báo cáo khác và các phụ lục:

- Do yêu cầu gửi báo cáo của Viện VKSND tối cao thường sớm hơn thời hạn quy định trong Chế độ báo cáo thống kê, vì vậy các đơn vị cần lưu ý thời hạn truyền, gửi số liệu để kịp thời xây dựng báo cáo.

- Biểu mẫu thống kê người dưới 18 tuổi phạm tội bị khởi tố, truy tố, xét xử sơ thẩm: Do chưa có phần mềm nên các đơn vị thực hiện trên Biểu mẫu đã ban hành kèm theo Quyết định số 252/QĐ-VKSTC ngày 11/8/2021 và giữ nguyên định dạng Excel, kiểm tra kỹ sự chính xác cũng như tính thống nhất của số liệu trên Biểu mẫu trước khi gửi về Văn phòng tổng hợp.

- Đối với “Báo cáo thống kê kiểm sát việc áp dụng, thi hành biện pháp tư pháp bắt buộc chữa bệnh” ban hành kèm theo Quyết định số 373/QĐ-VKSTC,

ngày 16/12/2022 của Viện trưởng VKSND tối cao: Các đơn vị thực hiện theo kỳ thống kê Quý theo năm tài chính.

II. CÔNG TÁC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN:

Tiếp tục quán triệt Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 03/CT-VKSTC ngày 03/7/2017 của Viện trưởng VKSND tối cao về tăng cường công tác bảo đảm an ninh, an toàn thông tin trong ngành Kiểm sát nhân dân và Quyết định số 12/QĐ-VKSTC ngày 08/01/2018 của Viện trưởng VKSND tối cao ban hành Quy định quản lý và sử dụng mạng Internet trong Ngành, Quy chế về bảo đảm an toàn an ninh thông tin mạng của Viện kiểm sát nhân dân ban hành kèm theo Quyết định số 245/QĐ-VKSTC ngày 29/7/2021 và các văn bản về bảo đảm an toàn, an ninh thông tin, khắc phục các lỗ hổng mật, triển khai mạnh mẽ các giải pháp chuyển đổi số trong ngành Kiểm sát nhân dân, nâng cao kết quả thực hiện Bộ chỉ số đánh giá ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong ngành Kiểm sát nhân dân (ban hành kèm theo Quyết định số 355/QĐ-VKSTC ngày 25/10/2021 của VKSND tối cao).

1. Trong công tác quản lý, chỉ đạo điều hành

Thực hiện nghiêm việc trao đổi văn bản, xử lý công việc hành chính trong ngành Kiểm sát nhân dân được thực hiện trên môi trường mạng, có chữ ký số chuyên dùng (trừ văn bản mật theo quy định của pháp luật và của Ngành). Thực hiện xem trực tiếp trên thiết bị di động các cuộc họp trực tuyến từ điểm cầu VKSND tối cao khi được Viện kiểm sát nhân dân tối cao cho phép và phân đầu thực hiện sử dụng phòng họp không giấy.

2. Trong hoạt động nghiệp vụ

- Sử dụng có hiệu quả phòng hỏi cung được trang bị hệ thống ghi âm, ghi hình có âm thanh trong việc thực hiện chức năng nhiệm vụ.

- Phân đầu xử lý trên 20% tổng số án hình sự phát sinh được xử lý toàn trình trên nền tảng quản lý án hình sự ngành Kiểm sát nhân dân.

- Viện kiểm sát nhân dân 2 cấp triển khai thực hiện việc số hóa hồ sơ vụ án hình sự; các vụ, việc dân sự, hành chính, kinh doanh thương mại, lao động, hôn nhân và gia đình... để phục vụ công tác lưu trữ. Trong năm 2024 các đơn vị thực hiện số hóa 30% hồ sơ trở lên.

- Một số lưu ý đối với những phần mềm ứng dụng cụ thể:

- + Phần mềm quản lý văn bản và điều hành: Yêu cầu cán bộ, công chức cập nhật 100% văn bản không mật phải được gửi, trao đổi và xử lý trên phần mềm.

+ Hệ thống thư điện tử: Đề nghị các đơn vị sử dụng thư điện tử để trao đổi công việc của Ngành; các cá nhân sử dụng phải thường xuyên xóa thư rác, thư cũ, chặn thư quảng cáo để bảo đảm dung lượng trống để gửi, nhận thư mới.

+ Hệ thống truyền hình hội nghị: Thường xuyên kiểm tra, bảo trì, sửa chữa, bảo đảm các thiết bị phục vụ hội nghị trực tuyến luôn ở trạng thái sẵn sàng sử dụng; các đơn vị lưu ý ưu tiên sử dụng đường truyền internet, có băng thông đủ lớn để phục vụ các cuộc họp trực tuyến, bố trí máy tính riêng có cấu hình đủ mạnh để chạy riêng cho hệ thống này.

+ Các phần mềm Thống kê và Quản lý án dân sự, hình sự: Các đơn vị chủ động cập nhật thông tin vụ án, vụ việc ngay khi có phát sinh. Đảm bảo 100% các vụ án, vụ việc được cập nhật đầy đủ thông tin theo yêu cầu.

- Năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân tối cao sẽ ban hành, triển khai một số phần mềm mới đặc biệt là Phần mềm quản lý sổ thụ lý nghiệp vụ. Khi triển khai đề nghị các đơn vị cập nhật thông tin đầy đủ, kịp thời.

Trên đây là Hướng dẫn công tác Thống kê và Công nghệ thông tin năm 2024. Đề nghị các đơn vị nghiên cứu, quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm túc. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc cần kịp thời báo cáo Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai để được hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- Các đơn vị VKSND hai cấp;
- Các đ/c Lãnh đạo viện;
- Cục 2 - VKSTC;
- Lưu: VP, VT.

**TL. VIỆN TRƯỞNG
CHÁNH VĂN PHÒNG**

Lê Việt Hòa